

Bản án số: 06/2021/HS -ST  
Ngày: 28-01-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trịnh Thanh Hương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Ngọc Châu và bà Nguyễn Thị Chung.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Vũ Văn Đức - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2021/HSST ngày 12/01/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2021/QĐXXST - HS ngày 13/01/2021 đối với bị cáo:

**Đỗ Duy D;** sinh năm 1991; tại xã Đ, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa; trú tại: thôn P, xã Đ, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn H và bà Nguyễn Thị D; bị cáo có vợ là Lê Thị T và có 02 con.

Tiền án: Ngày 08/3/2018, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù, về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong bản án ngày 15/12/2018.

Tiền sự: không.

Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/10/2020 đến ngày 06/11/2020 chuyển tạm giam cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người làm chứng:* Anh Phạm Trọng Q; sinh năm: 1995; nơi cư trú: Thôn K, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 17 giờ, ngày 28/10/2020, tại thôn K, xã H, huyện H, tổ công tác Công an huyện Hà Trung phối hợp với Công an xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa phát hiện Đỗ Duy D có biểu hiện nghi vấn. Tiến hành kiểm tra, phát hiện, thu giữ ở

tay trái D một gói nhỏ bên ngoài bọc bằng giấy trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn nghi là ma túy. Tại chỗ D khai nhận đó là gói ma túy bị cáo vừa mua để sử dụng. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) gói nhỏ bên ngoài được bọc bằng giấy trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn; 01 (một) chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36B2-189.19 đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 2916/PC09 ngày 03/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì mặt trước ghi “vụ Đỗ Duy D” niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,227g (không phẩy hai hai bảy gam) loại: Heroine.

Quá trình điều tra Đỗ Duy D khai nhận: Khoảng 16 giờ, ngày 28/10/2020, D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36B2-189.19 từ nhà ở thôn P, xã Đ, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa đến thị trấn Hà Trung tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến Công ty thuốc lá Thanh Hóa thuộc tiểu khu 3, thị trấn Hà Trung, rẽ vào đường Cao Thắng, đi qua ngã ba khoảng 50 mét, gặp một người đàn ông không quen biết mặc áo chống nắng đeo khẩu trang che kín mặt, D hỏi mua ma túy của người đàn ông với giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) và đưa tiền, người đàn ông này đưa lại cho D 01(một) gói ma túy. Bị cáo cầm gói ma túy ở tay trái rồi điều khiển xe quay về theo đường cũ. Khi đi đến thôn K, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, D dừng xe để sử dụng ma túy thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ ở tay trái 01 (một) gói ma túy. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong gói ma túy và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 11/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; điểm s, khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 21 đến 24 tháng tù.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được và bản kết luận giám định, đủ cơ sở khẳng định: Ngày 28/10/2020, Đỗ Duy D đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 0,227g (*không phải hai hai bảy gam*) loại Heroine, nhằm mục đích sử dụng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Đây là chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu tới sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân chính gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, phải cách ly khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 08/3/2018, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù, về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp hành xong bản án ngày 15/12/2018, tính đến ngày phạm tội (ngày 28/10/2020) bị cáo chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội do cố ý. Do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho D, do bị cáo không biết tên, địa chỉ của người này nên không có căn cứ để xử lý.

[3]. *Về vật chứng*: Số ma túy cơ quan điều tra thu giữ được còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô D dùng làm phương tiện đi mua ma túy, đây là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn C, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung đã trả lại chiếc xe trên cho anh C là đúng quy định

[4]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật  
Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Về tội danh: Bị cáo Đỗ Duy D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đỗ Duy D 21 (*Hai mươi một*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 28/10/2020.
3. Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, được đựng trong phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong (Đặc điểm của phong bì niêm phong theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hà Trung ngày 13/01/2021).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Đỗ Duy D phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Hà Trung;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Hà Trung;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**  
(*Đã ký*)

**Trịnh Thanh Hương**